

Số: 682/2023/QĐST-HNGĐ

Biên Hòa, ngày 28 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 2572/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2022, giữa:

+ Nguyên đơn: Ông Võ Trung Th, sinh năm 1989.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 114/87, ấp Tân Nam, xã Phú Sơn, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

Địa chỉ liên hệ: 163/1D, Trương Vĩnh Ký, ấp Tân Thuận A, xã Mỹ Thạnh An, TP. Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

+ Bị đơn: Bà Vũ Thị Thanh T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: tổ 52, khu phố 4C, phường Trảng Dài, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Võ Trung Th và bà Vũ Thị Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Trung Th và bà Vũ Thị Thanh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung tên Võ Vũ Ngọc Như Y, sinh ngày 15/3/2015 và Võ Vũ Minh Q, sinh ngày 17/4/2020 cho bà Vũ Thị Thanh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Võ Trung Th cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng/tháng/02 cháu (ba triệu đồng) kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi cháu Y và cháu Qu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Ông Th được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Võ Trung Th tự nguyện nộp 150.000đ án phí hôn nhân gia đình và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) ông Th đã nộp theo biên lai thu số 0004213 ngày 11/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Ông Th đã đóng đủ án phí.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành số tiền trên thì phải chịu lãi suất với số tiền chậm trả theo lãi suất được quy định của Điều 357 của Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa;
- UBND phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Phước Tiến